

AN-HÀ-BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUỐC-NGŨ DU COURRIER DE L'OUËST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG Boulevard Delanoue - Cantho

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA
TỔNG-LÝ

Giá bán, nhứt trình

BẢN QUỐC-NGŨ:
Trọn năm.....5\$00
Sáu tháng.....3 00

BẢN LANGSA:
Trọn năm.....300
Sáu tháng.....2 00

BẢN CHUNG HAI BẢN
Trọn năm.....7\$00
Sáu tháng.....4 00

TRƯƠNG-QUANG-TIÊN
CHỦ BƯT

Về việc mua bán hay là mua nhứt-trình xin đề thơ cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các ngài chiều cố, gởi số tiền luôn, hồn-quản lấy làm thăm cảm.

Những bài gởi đến không đăng lên báo được thời không lệ trả lại, xin các ngài lưu ý.

SỰ QUAN-HỆ CỦA NGÒI VIỆT

(Tiếp theo)

Sự khen-chê có ba điều cốt yếu:

1° Đáng khen mà ta khen, ấy là cố muốn cho gánh hát thỏa lòng, nhưn đó mà sinh sắc thêm lên và quốc-dân cũng nhưn đó mà làm cái trường học giải trí, để soi gương thời sự, sửa thói lỗi-làm.

2° Vừa xem được song con có chỗ sơ-sốt thời ta nên khen, mà cũng không nên bỏ qua các lỗi sơ-sốt ấy; phải vạch-vẽ cho kỹ-càng, trích-chỉ cho sát-dàng, cốt là khiến cho gánh-hát chần-chỉnh lại, hầu ngày được vẻ-vang thêm, vì biết lối phê-bình như thế là có chính lòng người, song ousi mà sự chính lòng thời bao giờ cho nghệ-diễn-kịch được chần-hững, chỗ khuyết điểm được bổ-bổ.

3° Gánh đáng chê ta nên chê, chê một cách quả-nghiêm-khắc, ngòi viết phải có tinh-thần, chỉ cho lợi-hại cho quốc-dân, khiến được lòng người nghe đến mà bất-chấn-ngần, không ý gì muốn bước chơn đến xem nữa. Đó là lối trừ-tệ cho nhau, giết được mối-hại nào là nên viết ngay đi, đừng để quá triền-nhiệm vào óc mà lưu-bình tới phong-hai tu.

Trước kia tôi nói rằng: cái thế-lực của ngòi viết nhà soạn kịch có phần mạnh-mẽ hơn cái thế-lực của ngòi viết nhà soạn báo gấp mấy lần, điều ấy tưởng không lạ. Vì rằng: viết báo là chỉ để cho thiển-hạ đọc, mà viết kịch là phải tập cho các vai trò mình đọc; các vai trò phải làm thế nào cho xuất-sắc người trong tấn-kịch mới được; nét mặt là ra thế nào, tiếng hát là thế nào, cho say được lòng khán-trông, khỏe được mắt khán-trông, là tấn-kịch có ảnh-hưởng đến lòng người nhiều lắm. Mà lẽ cố nhiên, tấn-kịch hay thời ảnh-hưởng hay, tấn-kịch dở thời ảnh-hưởng dở, rồi cái hay hay cái dở ấy tức là có lợi hay có hại cho quốc-dân, bởi cơ nên nhà soạn kịch cần phải vẽ-vật ngòi viết lắm.

Nói rằng kịch-bát lẫn nhau là một thói xấu, điều ấy há tưởng là tác-lý chơn? — Không! kịch-bát có hai thể: một là vì tư hiềm mà kịch-bát, hai là vì công-lý mà kịch-bát. Vì công-lý là vì xã-hội, hoặc kịch-bát của văn, hay lý tưởng, hay sự hành-lộng của người, thời bao giờ cũng chơn-lời mà không đến nỗi đê-tiện. Nếu cứ chê-lập cho nhau hoài, thời thời này này mới biết chỗ phải mà theo, chỗ quấy mà bỏ? Hạng như hai chữ máu và máu để đó trước, nếu không phải kịch-bát chỉ vẽ cho sát-lý thời

có sai lạt cho sắp em về sau mà tưởng cũng không phải là không sai lạt cho các thính-giả đợc-giá của tờ An-hà một phần đồng vậy.

Lại như những câu: **bổn quán** ngòi xe kéo, con bò đi **du lịch** trên đường sắt, chính các hào công-kích đã làm, mà mới đây trong Hữu-Thanh tạp-chí cũng có in ra. Ôi! không những sự hành-vi mà đến lời-lẽ dưới ngòi viết cũng phải cho chỉnh-lâm mới được. Không thể thời đối với xã-hội tội ấy chẳng vừa, tội làm cho tiếng nước nhà hóa phải sai-lầm vô nghĩa-lý.

Nói tóm lại thời bất cứ việc gì, đã có ngòi viết can vào, tức phải nên phòng-bị mà chẳng nên khinh-rẻ, vì chung đứng trên quả đất, đã không làm ích cho xã-hội thì vẫn là người có tội với xã-hội rồi, huống nữa là còn quá thờ-ơ, đượng ngòi viết sai đường, đặc người vào nơi mở-âm. Tôi nói rằng: quá thờ-ơ là vẫn biết mọi người không ai nở muốn lưu-hại cho xã-hội, chính vì sơ-sốt hoặc lơ-thờ mà làm-lỡ đó thời.

Sự quan-hệ của ngòi viết kể có thiên-hình vạn-trạng không thể sao nói hết song đây chỉ thiên sơ về các lỗi có hại chung cho xã-hội, chỉ như sự quan-hệ cho cá nhân, thời tưởng bất-lạt phải bàn, mà chán tại người đọc.

T. Q. Tiên

VĂN UYÊN

Thơ của M. Thái-quang-Huy tặng chính Đại-Pháp gởi về cho chú là ông Thái-hiền-Võ tri-sĩ Tri-phủ Batri.

Liếc xem hoàn-bái lúc phong trào,
Cái nơ tan bống muốn trả mau.
Giờ ký toan đong đường lễ Á,
Bơi câu thảng vóng lối tây-Âu.
Công-danh hai chữ vai mang nặng,
Trung-hiếu một vừng dạ chất sâu.
Sơn-phẫu ơn trên đã về thăm,
Trước mừng có chú cháu này sau.

Thái-quang-Huy hải thơ

Bộ nguyên vận

Đương khi lửa cháy nước sôi trào,
Phải tình làm sao dục chí mau.
Trắng vì năm gai đầu có sợ,
Anh hùng nếm mật chẳng lo âu.
Lo cơm phẩu tử vì ân bang,
Bên sách công tro bởi nghĩa sâu.
Một phút mây tan trời lộ mặt,
Chú mừng cho cháu tiếng về sau.

Tri-sĩ Tri-phủ Batri

Thái-hiền-Võ

Quan Đô-Thống Joffre đến Saigon

Theo như tin cho hay thì 9 giờ sớm-mai ngày 9 Decembre quan Đô-thống Joffre đến Saigon. Hai bên đường Catinat linh sấn-dá và linh tập đã dâng hầu. Thiên hạ đăm đường, nhứt là tại bến tàu Rigault de Genouilly người ta như kiến. Đùng 9 giờ thiếu 10 thì chiếc Montcalm chờ quan Đô-Thống, phu-nhân và lnh-ái của ngài đến. Bàn 17 tiếng súng đồng chào ngài, thời trại thần cơ sắp ở trước thâu, thủy binh cũng trả lời lại 17 tiếng.

Nước gàu của quan Toàn-quyển dựng rước ngài thì chỉ có quan Toàn-quyển Long, quan Thống-đốc Nam-kỳ, quan Đốc-lý Saigon, quan sáu Puyeffoux, quan sáu Hirtzmann và quan, thủy sư mà thôi.

Chưa giờ 10 phút, tàu ghé lại bến Rigault de Genouilly. Quan-Đô-thống Joffre gặp với quan Toàn-quyển bước lên, tiếng trung-hò vang óc. Nhạc chấp trời rước ngài. Có hai cái máy bay bay trên không, thả bóng xuống. Quan Đô-thống và quan Toàn-quyển ngồi một cái ô-tô. Đùng 10 giờ rưỡi, phu-nhân và Mlle Joffre mới bước lên, các quan dâng hầu, bút-kế bóng đem dâng vô số. Tại phủ Toàn-quyển thời các vị nghị-viên quân hạt, nghị-viên thành phố, quý vị phòng Thương-mại, phòng Canh-nông, nghị-viên thành-phố (chợ), hội bao chương, v.v. đứng một bên. Bên kia thời quan phó Đê-đô, quan Thủy-sư, quan lãnh-sự của đồng-minh, các quan toà, trạng-sư, nô-te, các quan vô, các cô giáo v.v. Mười giờ thiếu mười thời quan Đô-Thống mới đến với quan Toàn-quyển, quan Tổng-Đốc và các viên tung sự.

Quan Đô-Thống Joffre mà: sắc phục trắng, đeo nơi ngực một cái trường-di-hội-bài (Medaille militaire) một cái ngũ-dăng khue-bài (Chevalier de la Legion d'honneur) và một cái chiến công khue-bài Croix de guerre.

Quan Toàn-quyển đoc lời chúc mừng quan Đô-Thống và phu-nhân. Nhất lại lúc An-chiến kịch-liệt, xứ Đông-pháp đối với Đại-pháp rất là ân-hận, nào An-nam, nào Cao-man, nào Leo, đều một lòng một dạ, quyết ra tay trợ chiển, hầu tổ tác thành... Quan Đô-Thống lấy làm động lòng, có mấy lời đáp từ lại.

Chiều đùng 5 giờ 20 quan Đô-Thống đến viếng dinh Đốc-lý Saigon. Quan Đốc-lý thay mặt cho các nghị-viên thành phố và các viên quan mà chúc tụng ngài. Quan Đô-Thống đáp lời, tiếng vô tay như sấm. Năm giờ 20 ngài viếng quan Thống-Đốc Nam-kỳ. Lối 6 giờ ngài trở lại dinh Đốc-lý dự lễ của các chiến sĩ cựu mừng ngài. Quan hai Levillain thế lời cho các chiến sĩ cựu tại Namky đọc bài cầu chúc. Tám giờ có cô đến và pháo bông. Một giờ rưỡi trưa gần mở-đại cho các viên-quan có tên sau này:

Légion d'honneur
Officier

M. Phạm-vân-Trời, Đốc-phủ sứ

Nhàn đàm

Mua sách

Một anh học-sinh vào nhà bán sách lựa một cuốn sách cầm lên tay rồi hỏi người bán sách rằng:
— Sách này hay dở thế nào?
— Tôi không rõ.
— Té ra anh không có đọc sao?
— Không có đọc!
— Sao anh bán sách lại không đọc?
— Thấy nói mới lạ đal! Nếu tôi lập tiệm bán thuốc bán rồi thấy cũng hiểu tôi nếm trước các thứ thuốc sao?

Trò Bè thấy bác Xê dấu bạc trắng như bông mà râu còn đen, bèn hỏi bác Xê rằng:

— Tóc ông đã bạc sao râu còn xanh?
— Ừ, râu ông nhô hơn tóc ông 20 tuổi, nên râu còn bạc sau....

Longxuyên — Vô-Hà-Nhiên

Chevalier

M. Huỳnh-vân-Tung, phủ nhứt hạng;
M. Trần-trình-Trạch, nghị-viên quân hạt;
M. Trần-quang-Thuật, Đốc-phủ sứ hội hưu; M. Đê-quang-Trừ, Đốc-phủ sứ Cantho.

Mérite agricole

Officier

M. Nguyễn-tương-Du, viên giup việc sở canh-nông.

Chevalier

M. Trần-nguyên-Lương, Phủ nhứt hạng;
M. Liêu-sanh-Hậu, Nghiệp-chủ; M. Tạ-quang-Vinh, chủ trồng mía; M. Nguyễn-vân-Sư, Nghiệp-chủ Soctrăng; M. Nguyễn-thành-Liêm, Nghiệp-chủ Bạch-miêu; M. Cao-vân-Ven, Nghiệp-chủ; M. Trương-vân-Bến, nghị-viên quân hạt

Palmes academiques

(Rosette)

M. Võ-vân-Hình, giáo thọ nhứt hạng

(Palme)

M. Lê-quang-Minh, giáo thọ ngoại-hạng hội giáo huấn; M. Lương-vân-Mỹ, Hội-trưởng hội giáo huấn; M. Nguyễn-tấu-Lợi, Phủ nhứt hạng; M. Trương-vân-Nga, Phủ nhứt hạng; M. Trần-vân-Mi, huyện nhứt hạng; M. Trương-ngọc-Sáng, huyện nhứt hạng.

Medaille de la Mutualité

Argent

M. Nguyễn-vân-Giá, Hội-trưởng hội các viên lung sự các nhà thương mãi và thực-nghiệp Saigon; M. Lê-bá-Gang, nghị-viên quân hạt.

Bronze

M. Võ-vân-Thơm, Hội-trưởng hội giáo huấn Cantho; M. Võ-hiến-Đê, Nghiệp-chủ Cantho; M. Cao-thiên-Toàn, viên sáng tạo bộ giáo-huấn Rachgia.

Đồn quan kính mừng chư quý vị đã được nhận gởi đưc thương quan.

Lời đáp từ

Ngô cùng ông Lê-văn-Mười (Rachgia)

Duyệt báo An-hà số 241 ngày 8 Decembre thấy bài của ông cho tờ là người nghĩa khí, tờ mở đám khúg, nhưng tờ đứng trưng phutren hoàn v ói thấy phải phải làm cho hiệp-đau: Kiến nghĩa bất vi vô đồng giá đó ông!! Lại ông hỏi sao không tố ngay vụ đó cho quan chủ quận Trồn xét lể. Vì bản việc nhà, nên quên đăng tiếp bài ấy, vậy tờ cáo lỗi cùng ông và chư đợc giá cho tờ tiếp theo sau đây cho rõ luật công bằng: - Vụ đó Thị-Liêng ừ có đầu cáo đến tòa, quan Biện Lý giao trát cho trưng tòa Bút đi đòi tiền cáo, bị cáo và mấy người chứng đến hầu ngày 18 Novembre. Tòa tra xét phần mình phạt cai Lộc 30 quan (còn bên tòa bớ quan Chó tỉnh phạt y 2 ngày tù, đối vô Cantho) bớ Lương 20 quan. Thị Trám 15 quan, và phạt 3 người đó phải chịu tiền tụng lệ cho Thị-Liêng 15\$00. Cách cầm sáu bữa sau có trát tòa gởi xuống làng Thiên-mỹ (Trồn) bởi tành họa của cai Lộc, bớ Lương và Thị-Trám, bớ song quân đã trả lời rồi, song lể tờ chẳng hiểu vụ này ra sao nữa, đê đăng tin rồi sẽ.

Vì có lời ông hỏi nên tờ lại đặt hồ An cho ông cũng chừ đợc giá tương lể.

Nguyễn-phước-Sanh — Trồn

Kính hồi ông Mộng-Liêng

Xem qui báo An-Hà số 210 ngày 17 Decembre 1921 thấy có bài "Thơ-tin-vàng-lai" của ông gởi cho Monsieur Lê-Tiên ở Pholoc.

Tờ duyệt suốt bài thơ ấy rồi, bồng ngạt nhiên nổi cười nên sặt, khó nói làm thinh, nên tờ xin hỏi ông bực thơ ấy có bỏ ich chỉ cho nhơn quân xã-hội hay không, mà ông gởi đăng sở sở trên tờ báo cho rộn mắt khán quan, cho nhằm tai đội giá? Chính xét một bài thơ-tin-vàng-lai của ông đó, thì là ông dùng lời tao bác y từ yem hòa, mà ông khuyến nhủ một người bạn không khờ yêu dẫu của ông đứng tự từ do mà thôi, cho nào có ích chi cho công-chung cho chừ liệc qui dẫu.

Ông Mộng-Liêng ơi, thiết nghĩ như giá trị tờ báo quốc-âm, là không phải nhỏ, tờ báo là là làm đều tại mắt "ch" khán quan, cho chừ đợc giá, đê công luận đều hữu ích cho nhơn quân xã-hội, rồi cuộc đời cũng đê cho chừ van nhơn "ch" về mới công thương kỹ nghệ, đêo lưu, đêo lể, gương tốt đáng nêu, thối lể nên chừ cho đăng báo tấn, ban thanh niên, trờng vào mà chỉ at lung thối, cái tà qui chầu mới là phải lể, chừ tờ báo nào mà có đê trờng những chuyện vô lể, mà cang giá trị không khờ, của kẻ vô phương

hư từ như vậy bao giờ, theo trí tuệ của ông đấy mà trong bài thơ tin vãng lai của ông đấy mà trong lời nói của ông đấy mà trong bài thơ tin vãng lai của ông đấy...

Hay từ đây còn tại sự học sống nên cho rằng bài thơ tin vãng lai của ông đấy vô lối, vô dụng là sai thì xin ông hãy để chính mà trả lời coi cái bài ấy có chỗ nào bổ ích cho nhơn quần xã hội chăng?

Ngọc-Diệp

Cairăng thời đàm Tùng Bá nói chuyện

Bà—À! Hôm qua quý hữu có bữa đề bữa nay hỏi thăm tôi việc chi đó, vậy quý hữu hãy hỏi đi, tôi sẵn lòng bày tất.

Tùng—Nhớ cố giao nhắc đến, may chước tôi đã quên rồi. Thuở giờ cố giao có xem tướng bát Ngọc-huyền-Lân xuất thế lần nào chưa?

Bà—Tôi chẳng hề coi bát, nên ít xem tướng nhưng tôi có đọc một vài thứ, như tướng Kim-thạch kỳ duyên, tướng San-hậu, tướng Nhạc-phỉ (Phong-ha-dinh) v.v. chứ tôi chưa hề nghe và cũng chưa hề xem tướng ấy lần nào hết. Mà quý hữu có xem tướng Ngọc-huyền-Lân hay không mà hỏi tôi vậy?

Tùng—Cố giao nói là thubôi, phải tôi biết, thì tôi có hỏi mà làm chi. Nhưng tôi nghe nói hôm tôi thư sau 2-12-21, tại rạp Casino Cantho có diễn tướng ấy có năm Nho ở trên Saigon xuống hát thú vai Ngọc-huyền-Lân, thiên hạ đi xem vô trăm triệu không nghĩ bằng. Tôi có hỏi, họ nói tích như vậy Ngọc-huyền-Lân nguyên là con sư tử cái từ lâu năm thành hình Trư-giết đơm từ trước sau mà sư tử thì châu-trạo, ấy là sự (tr cái giao mới đây) sau lại gặp tiên dạng tôi lập tức nên một người may mắn chuyển quyền, đứng như đẹp đẽ, rồi gả được với Châu-thai tử, v.v.

Tôi cũng có hỏi tích ấy trong truyện nào trích ra, thì họ nói không biết. Tôi lại theo cố giao biết rõ chuyện này hơn tôi, vậy vui miệng nói tôi nghe với.

Bà—Đã là bạn biết với nhau, mà quý hữu chưa rõ bụng tôi sao nên mới đoán lời ấy. Từ ngày tôi biết quý hữu đến nay, ít có chuyện chi tôi biết mà giấu quý hữu hay chăng? Nhưng do theo lời quý hữu mới thuật lại đây thì tôi chắc nó là tướng đó chứ chẳng phải là tướng giả, song tôi chưa biết tác gia bốn ấy là ai, mà bạn, nhưng cứ bình thường mà luận, thì người ấy còn đi đoan nhiều lắm.

Tùng—Sao cố giao biết người tác giả bốn tướng ấy còn đi đoan nhiều? Bà—Có khó chi đâu mà không biết, a quý hữu, nếu nghĩ cho kỹ một chút thì thấy ngay. Tôi chẳng cần báo cái khoán Ngọc-huyền-Lân gặp tiên mà làm chi, (bởi nó là đi đoan rồi) tôi xin hỏi quý hữu, từ nhà nước Đại-pháp sang cai trị xứ Việt

Nam ta đến bây giờ, tình đã ngoài sau chục năm, bất luận nam phụ lão ấu, từ bực quan viên đến hàng dân giả, có ai thấy con thú nào tu mà đáng thành người hay chưa vậy? Có người nào tu mà thành phật, thành tiên hay chưa bử?

Tùng—Tôi mấy con thú, hoặc mấy người tu chưa may gặp tiên, phật độ như Ngọc-huyền-Lân vậy, nên chưa thành chánh quả chớ, nếu gặp thì thú dạng thành người, còn người thành tiên phật chẳng sai. Phải vậy chăng cố giao?

Bà—Nói vậy thì quý hữu cũng đi đoan như tác giả cuốn tướng Ngọc-huyền-Lân vậy mà.

Tùng—Không, tôi không hề tin đi đoan mà tôi lại càng ghét thú người bày đi đoan mà mê hoặc lòng dân làm cho chậm trễ bước đang tiến bộ của dân Việt-Nam ta lắm lắm, nhưng tôi đáp những lời ấy có ý cốt cố giao chơi và cho vui lòng người tác giả bốn tướng ấy chẳng hay đi qua đời hay còn hiện lại. Chờ từ bao giờ đến bây giờ, có ai thấy thú thành người, người thành phật đâu, cố giao nói có lý, nhưng có một điều này nữa, tôi hỏi con bạn tình bán nghé, vậy cố giao kha giải bày cho tôi rõ.

Bà—Quý hữu có đến chi bán tin bán nghé thì cứ việc hỏi đi tôi sẽ giải cho.

Tùng—Cố giao có xem truyện Tài-sanh-duyên và Tam-hạp-bừu-kim-chang? Bà—Tôi ít ưa xem, mà quý hữu hỏi chi vậy?

Tùng—Tôi xem hai truyện ấy, tôi tức vô hồn, một là thấy trong bộ truyện Tài-sanh-duyên có tên nữ tử Mạnh-lệ-quân gặp lấy cảnh ngộ giá trai bị nạn hai là trong truyện Tam-hạp-bừu-kim có tên Liễu-Như là một vị đấng đấng nam tử, mà ngộ lấy hỏi cùng, lại giá gái làm thân, sao bị bán vào nhà số, v.v. v. chẳng hiểu hai người ấy dùng pháp thuật chi mà ma con mắt hết thấy mọi người đang thời ấy vậy? Tạo vật sanh con người trời thế gian này chia ra nữ, nam phân biệt, đầu cho ai có thay hình đổi dạng cách nào đi nữa, thì con mắt người cũng phải biết ngay, nhưng cứ sao hỏi đời đo người ta lại làm lật nhur thế, cố giao nghiêm coi có đáng gọi là đi đoan chăng?

Bà—chuyện ấy chẳng phải đi đoan đâu quý hữu, vì trai giá gái, gái giá trai xưa nay là thường sự, hoặc giả lời nói, hoặc giả dòng nước, hoặc cái hình thay đổi, v.v. nhưng kẻ vong người bày đo thời. Nếu vọng thì phải làm cơ mưu, còn bày thì không ai biết, đó là sự thật mà.

Tùng—Bây giờ tôi phiên cố giao đi đoan rồi đó! Cố giao nói chuyện trai giá gái, hoặc gái giá trai chẳng phải là đi đoan, tại cố giao lấy chi làm bằng cứ?

Bà—Nếu không bằng cứ hiển nhiên, thì tôi sao dám đoan quyết với quý hữu như thế. Tôi nhớ mấy mấy hồi năm 1911...., trong các báo quốc An và Langsa tại Saigon có đăng một vụ đốn bà tau giá đơn ông q a giang chiếc tàu mà qua Saigon nhưng rồi vô ý nên bị bắt, v.v. Cảnh phủ cũng có báo người chụp hình nạng để làm kỷ niệm, có lẽ kỷ đầu vào năm 1922, Cảnh phủ sẽ gọi lính nạng qua Marseille mà đốn nữa, và một vụ đốn ông giá đơn bà ở lại bị Giadinh thì phải, khéo giả cho đến đời con cháu trong nhà công nghệ là đơn bà nữa, trốn sâu lâu thuê mấy chục năm trường mà nhà nước công không ngờ; đến sau khi chẳng ý thất rồi, nhờ vợ, con cháu, chất, chàng

giành ăn gia tài với nhau mà sanh ra thừa kiện, kẻ thì nói chống tôi, người lại nói me tôi, kẻ đàng ông, người gọi bà, phân phân bất nhứt, lúc ấy quan chánh tòa chẳng biết liệu sao, mới truyền gọi cho quan thầy thuốc khám thì cho biết nam hay nữ. Khám xong quan thầy thuốc nhận cho là giống đực, chứng các quan mới lấy làm kỳ. Ai đời một người con trai giá gái, (hay là đốn ông giá đơn bà công đàng) ở tại giữa châu thành, lên xuống Saigon nhiều bận, giao tiếp với mọi người trong hương lý mà không có một ai biết được là đốn bà giá như có dám kiện thưa này người người mới rõ, bằng chẳng thì tôi dám chắc đầu cho ai là thân, thành đi nữa, cũng phải gọi đực gốc ấy là đơn bà. Nếu quý hữu đã quên, với để lòng ngờ cho tôi bày đến hết chuyện, tôi xin chỉ chứng thư nhứt là M. Mộng-huê-Lâu, chánh chủ-bút Lục-tinh-tân-van, khi ấy có đề nơi mục Thơ-tin-vân-lai câu hỏi như vậy: Con tại hay con ngài-nghiệm choký tôi chuyện này có lạ hơn chuyện của quý hữu mới có đó nhiều lắm, mà nào phải đi đoan đâu. Ấy là sự thật.

Tùng—Cố giao nhắc lại tôi mới nhớ bằng không tôi đã quên rồi. Vậy mà bấy lâu tôi cho là chuyện đi đoan huyền hoặc, nay mới tưởng tôi thật lầm to. Mà cố giao có rõ họ thay hình đổi dạng làm chi vậy không?

Bà—Quý hữu muốn hỏi tôi người đời xưa hay người đời nay vậy?

Tùng—Tôi muốn hỏi chuyện người đời nay, chứ chuyện người đời xưa tôi đã đư rõ.

Bà—Tôi nào phải là lui giá gái, hoặc gái giá trai mà quý hữu hồng hồng tôi luận tam-đế của họ cho đặng.

Tùng—Nếu cố giao không độ đư tam-đế của họ thì thôi, tôi không hỏi nữa. Bây giờ lại ta tình bắt chước họ giá gái một chuyện chơi, cố giao nghĩ coi có đáng chăng?

Bà—Thế khi quý hữu muốn rồi tôi trốn sâu lâu thuê phải không? Quý hữu muốn thì làm lấy, xin đừng giục tôi vào đàng chực nhà không cần, tôi quyết chẳng vàng lời.

(Lời nữa)

Lâm-doan-Chánh phụng lục

Quan Đò-Thống Joffre viếng Cao-mên

Quan Đò-Thống Joffre, ở Đại-pháp sang tới Saigon ngày 9 Decembre 1921.

Ngày 13 Decembre sáu giờ sớm mai, ngài cùng phu-abor, họ An, một vị quan nam bộ giá, và một vị quan Tư-Thầy Thuộc, ngài xe hơi tới tại Banam đưng 11 giờ rưỡi có chiếc tàu Louis-Blanchet của hãng Messageries Fluviales đôn rước tàu chực đôn rước rừ, cơ-xi, bông hoa, có quan Bảo-hộ Cao-mên, và các quan đại thần Cao-mên đôn rước ngài xuống lầu rồi trợ chỉ lên Nam-vian.

Đúng 4 giờ rưỡi chiều ngày 13 Decembre, tàu Louis-Blanchet vừa tới sông hồ-mát, ngay đến vua, thì có bản 21 tiếng súng Thần-công mà chào mừng ngài. Gần tới thì tàu chạy chậm chậm, có 2 chiếc Torpilleurs số 20 và 21 đi theo hầu ngài, chạy chậm-chậm, cặp hai bên, cũng bản 21 tiếng súng trả lời. Tàu Louis Blanchet, chạy chính giữa, phía sau thì trên 50 chiếc tàu của Chê chạy theo sau. Khi vừa tới thì ghé đũa xong ra, nghe một tiếng súng thì đũa nhau vô số.

Tàu vừa cập cầu, Quan Bảo-hộ và quan

Đò-Thống Joffre bước lên, có nhạc Langsa đánh bảo Đại-triều rước ngài, kẻ kèn thổi, từ đầu cầu tàu tới dinh quan Bảo hộ thì có lính dàn bầu, cách rất nghiêm-chỉnh.

Ngài lên xe hơi thẳng vào dinh quan Bảo-hộ, các quan đại thần Cao-mên, các quan Langsa các sớ đến đến, tiếp rước ngài một cách trọng thể lắm.

Đầy tôi không cần nói các việc chực đôn chi cho đong dài, theo phép rước mới ông quan đại-thần như vậy thì cách chực đôn cơ-xi và các nẻo đường đều đôn-đẹp rức rừ có làm hai cái cửa Vòng nguyệt theo đường, một cái cửa nhà nước có vô hai bên hai cái khuê-bài, một cái Tam-dăng bửu-tinh, một cái Croix de guerre có 2 tên lính tập đứng dưới. Khi xe hơi ngài vừa tới thì hai tên lính đứng trên đài phật cơ chào ngài xem rất đẹp và cách sắp-đặc khéo léo vô cùng. Một cái nữa, của các ban trưởng Khách-trú, mướn đồ của chùa Bà Chơn, chực lâu ba tiếng có chực hinh khêu hinh, đôn trên 1.000 ngọn đèn điện chói sáng ngời.

Rước ngài tại dinh quan Bảo-hộ rồi đưng 6 giờ chiều, ngài ngự giá xuống thành đực vua Sisowath; chín giờ tới Đực-vua ra mặc quan Đò-Thống.

10 giờ—Đài yên tại dinh xá tây, 11 giờ có đôn mùa lân, và cộ của Khách-trú.

Ngày 14 Decembre—8 giờ sớm mai điều binh.

9 giờ—Ấn Khánh-Hạ, cái đường mới đặt tên là đường Avenue JOFFRE và dựng hình ngài.

Trộn ngày 14, ngài đi viếng các sớ, và các công xưởng.

Qua ngày 15 Decembre 8 giờ ngài ngự xe hơi vô Kg-Luong des Laes (biển hồ) có chiếc tàu Bassac đôn rước ngài vô tới Siemreap 5 giờ chiều, tới Angkor 6 giờ.

Ngài dự xem Đê-Thiên, Đê-Thích ngày 16 và 17 Decembre.

Trước một tháng, thì sửa-soạn tại Đê-Thiên hầu thiết đại lễ mà rước ngài trên 300 con mái vô tại đó mà hát, còn lại Bungalow chực đôn rất đẹp, có các quan theo ngài trên 50 vị.

Ngày 16 có quan Toàn-quyển Maurice Long, công sang xem Đê-Thiên và quan Bảo hộ tháp tung ngài.

Ngày 18 ngài phân giá trở về Pnom-penh.

Ngày 19 ngài đi Hà-tiên có chiếc đại chiến thuyền Montcalm đôn rước ngài sang Nhứt-bôn.

Tại Nam-Vian đã lâu rồi không có cái nào mà trong thế-bằng cái lễ này. Cách chực đôn nghiêm-tang thiên hạ đầu đầu đến đến, chen chen không lọt, thiết đàng cho nhà nước bày cái đại lễ mà rước một vị quan đại thần, lại là một vị anh hùng trong trận giê La Marno.

Nghe nơi tại Cambodge nhà nước xuất 50 ngàn đồng để sai các cuộc lớn phi về cái lễ rước ngài, cho hay ngày 13 cầu tàu bé, ghe cộ, và đồ không cho qua lại dưới sông và cấm tại đường mé sông, không cho ghe cộ đậu, không cho các gánh, các quán bán lại đó.

Phan-thê Hùng

Hội nhạ tà(Cantho)

Mấy vị hảo tâm đóng bạc hùn là: M.M. Phan-quang-Phước, Hội đống Đình-Thờ.....100\$ Nguyễn-quang-Trường, Điện chủ-Tà-Quối.....30

Trần-lân-Thạnh, Hội đống, Thờ-Bảo.....50\$ Nguyễn-hữu-Thức, Điện-chủ Cantho.....20. La-thành-Cơ, Điện-chủ Binh-thủy.....20. Nguyễn-vân-Cán, Cựu Hội đống Trồn.....20. Nguyễn-hữu-Học, Hương chủ, Thờ-Thạnh.....20. Huỳnh-hữu-Thơ, Hương-sư, Mỹ-Khanh.....10. Nguyễn-phước-Tài, Ban-biện Đình-Hòa.....20. Trần-đắc-Nghĩa, quản-lý Ấn-quần"An-Hà"Cantho.....20. Cantho, le 14 Decembre 1921

Vô-hiếu-Bá

Bốn báo ước ao cho mấy ông nghiệp chủ ở Cantho những người đã vào hội rồi sáng tay đóng bạc như mấy vị kể tên trên đây, thì công việc của Hội nhạ Tây sẽ mau thành tựu.

An-Hà-Bào

Kiểm thời nghĩa học

(Tiếp-tho)

Bởi xa xỉ ra thân đời dấp không nghe lời nên mới gian nan

Nói về Tống-Vọng lúc này thật là nghèo, không biết lấy chi mà chi phí hằng ngày cho đủ, xét lại trong mình thì bạch nghệ tầy thầy, phẩn nhà thì trống trước trống sau, bị cay vách vắng mà bán lần lần, lại thêm ngời đờ hó rì xem cảnh tượng lấy làm buồn thắm vô hồi. Đều thế rồi Tống-Vọng không biết làm sao, mới đánh liều đi đến nhà người anh em bạn, đặng có cây mươn chut ít chi đạm vô chi đó cho qua ngày tháng. Ở thời, mấy ai ở đàng hảo tâm, nâng loan giúp non, mưà giùm áo tơi. Tờ ra Tống-Vọng đi đến đâu thì họ ăn mặt hết, vào nhà hỏi thăm thì lời đời nói rằng: chủ tôi đi khỏi; Tống-Vọng xem tình cảnh như vậy thì lòng rất đổi buồn, ăn năng đã mươn rồi, cam trở về nhà, hai hàng giọt luy chan-hòa, muốn đến Tống-Bá mà cây mươn thì sợ hổ người, vì mình không nghe lời nó giám canng, lại dúi nó đi làm cho mấy lời kiểm thách của nó, phải sanh ra lời nghêch luận, nghĩ vậy mà một bước tới, năm mươi bước lùi không biết tình sao, mới trở về nhà nằm co nơi chống. Vô kể khả thì, thêm nhớ lại việc nhưn tình, dạ dương muối xát. Thăm trách anh em, lúc mình có tiền chưng nó ăn ngà, năm ngoái, có mươn ngon vật lạ chi cũng đờ đạm cho mình, đến ngày nay tuổi suy sụp, tôi, chưng nó chớ hề cho mich thấy mặt, thà là lời sách nơi chông say từ nhưn nhưn bản thiên vô bửu, hoan vạc chi thời nhưn cá vô. Nghĩ đến chưng non, thêm buồn lòng chưng này, heo trời vào lấy viết làm thư giải muộn. Khi lấy viết mực ra ngời nghĩ không biết bày giờ phải viết chi, thôi đề toả cái cảnh nghèo của mình ngày nay. Nghĩ rồi cất viết để thư như vậy.

Thêm trong vách để lại vườn coi Gióm thầy trời cao cũng để coi. Ngày chơi bóng bóng như đờng sáng Bêm lóa gương nguyệt lơ đèn soi. Bà con thấy mặt ghé hơn cạp. Nhớ có đờng xuân tươi khi tương. Một nơi cây trở nưè nhanh chỏi.

Thái-quang-Huy

(Lời nữa)

